TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK** Bản án số: **126**/2024/HS-PT Ngày: 18 – 7 – 2024.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lưu Thị Thu Hường;

- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Tấn Đức; Ông Trần Duy Phương.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Phúc - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 110/2024/TLPT-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang D đối với Bản án hình sự sơ thẩm 14/2024/HS-ST ngày 12/4/2024 của Toà án nhân dân huyện Krông Pắc.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang D.** Giới tính: Nam. Sinh ngày 27 tháng 02 năm 1989. Nơi sinh: Đắk Lắk. Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn Văn D1 (đã chết) và bà Bùi Thị Thanh T, sinh năm 1967. Gia đình bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Hoài T1, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2009. Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 31/7/2023, Nguyễn Quang D bị Toà án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng tuyên phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Trong vụ án này, bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/7/2022 đến ngày 15/7/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk từ ngày 26/11/2023 đến ngày 23/01/2024 và được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 25/11/2023, Nguyễn Quang D trong khi đi nhậu và hát Karaoke cùng Ngô Hoàng L đã nảy sinh ý định sử dụng ma tuý. D nói với Ngô Hoàng L về nhà của D tại số nhà B, đường N, tổ dân phố B, thị trấn P, huyện K, Đắk Lắk để sử dụng ma tuý. Khi về nhà D sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone Xs Max của mình trong đó có ứng dụng Messeger tên tài khoản là "Duy Nguyễn" gọi cho một người thanh niên tên T2 ở thành phố B (chưa rõ nhân thân lai lịch) để mua ma túy gồm 02 viên ma tuý loại kẹo và 01 gói ma tuý loại Ketamin với giá 3.500.000 đồng nhưng nợ trả tiền sau và nhờ T2 gọi thêm 02 nhân viên nữ đến địa chỉ nhà của D để cùng sử dụng ma tuý. Sau đó, D tiếp tục sử dụng ứng dụng M gọi cho Nguyễn Duy X đến nhà mình chơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T2 gọi lại cho D qua ứng dụng M nói để ma túy ở gốc cây trước nhà nên D ra lấy ma tuý và lấy 01 dĩa sứ màu trắng ở khu vực nhà bếp của mình dùng để đựng ma túy, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) cuốn tròn làm ống hút để hít ma túy, một thẻ ngân hàng N màu vàng mang tên Nguyễn Quang D lên phòng ngủ ở tầng 3 rồi đổ gói ma tuý chứa K ra dĩa và dùng thẻ ngân hàng chia ma tuý thành từng đường kẻ nhỏ rồi cùng với Ngô Hoàng L sử dụng bằng hình thức hít trực tiếp vào cơ thể, còn 02 viên ma tuý dạng kẹo D để trên dĩa nhưng chưa sử dụng. Khoảng 30 phút sau, 02 nhân viên nữ đến gọi cửa nên Nguyễn Quang D xuống mở cửa và đưa hai người này lên tầng 3 chỗ D đang sử dụng ma tuý rồi đưa 02 viên ma tuý tổng hợp dạng kẹo cho 02 nhân viên nữ sử dụng. Một lát sau, X đến và sử dụng ma tuý loại kẹo, còn D, L và 02 nhân viên nữ tiếp tục sử dụng số ma tuý Ketamin trên dĩa rồi nằm nghe nhạc do D dùng điện thoại mở. Đến khoảng 05 giờ ngày 26/11/2023, Nguyễn Quang D bị lực lượng Công an huyện K phát hiện bắt quả tang cùng 02 người sử dụng ma tuý là Ngô Hoàng L và Nguyễn Duy X còn 02 nhân viên nữ trong lúc lộn xộn đã rời khỏi hiện trường.

Tại bản kết luận giám định số 1457/KL-KTHS ngày 30/11/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 (Một) gói nylon màu trắng được niêm phong gửi giám định là Ma tuý, có khối lượng 0,6547 gam, loại Ketamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2024/HS-ST ngày 12/4/2024 của Toà án nhân dân huyện Krông Pắc và quyết định đính chính bản án đã Quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 03 (Ba) năm tù của Bản án số 301/2023/HS-PT ngày 31/7/2023 của Tòa án Cấp cao tại Đà Nẵng. Buộc bị cáo phải chấp hành hành phạt

chung của hai bản án là 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/7/2022 đến ngày 15/7/2022 và thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2023 đến ngày 23/01/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/4/2024, bị cáo Nguyễn Quang D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Nguyễn Quang D phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, đề nghị HĐXX Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang D, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 14/2024/HS-ST ngày 12/4/2024 của Toà án nhân dân huyện Krông Pắc.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 25/11/2023, tại căn nhà số B, đường N, tổ dân phố B, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Quang D đã tổ chức cho Ngô Hoàng L, Nguyễn Duy X và 02 cô gái (chưa rõ nhân thân lai lịch) sử dụng trái phép chất ma túy. Đến 5 giờ ngày 26/11/2023, Công an huyện K phát hiện bắt quả tang và thu giữ 0,6547 gam ma túy loại Ketamine. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Quang D về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Quang D, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội. Bị cáo phạm tội với tình tiết định khung "Đối với 02 người trở lên" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự và tình

tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" nên cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt nghiêm khắc dành cho bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên, xét bị cáo hiện tại đã ly hôn vợ, là lao động chính trong gia đình và đang trực tiếp nuôi con nhỏ. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Khi sinh sống tại địa phương, bị cáo và gia đình đã có nhiều đóng góp trong hoạt động từ thiện đối với người nghèo được Chủ tịch UBND xã cấp giấy ghi nhận, Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen. Khi tổng hợp hình phạt với Bản án số 301/2023/HS-PT ngày 31/7/2023 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung một thời gian dài, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đối với người có nhiều hoạt động thiện nguyện.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang D. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 14/2024/HS-ST ngày 12/4/2024 của Toà án nhân dân huyện Krông Pắc về hình phạt.

[2] Về điều luật áp dụng, mức hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang D 07 (Bảy**)** năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tổng hợp hình phạt 03 (Ba) năm tù của Bản án số 301/2023/HS-PT ngày 31/7/2023 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng. Buộc bị cáo Nguyễn Quang D phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 10 (Mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo từ ngày 06/7/2022 đến ngày 15/7/2022 và thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2023 đến ngày 23/01/2024.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Quang D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lưu Thị Thu Hường